

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 139 /ĐL-TCTDTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2020

ĐIỀU LỆ

**Giải Vô địch môn Bóng bàn, Cầu lông, Cử tạ, Cờ vua, Boccia,
Judo khiếm thị người khuyết tật toàn quốc năm 2020**

Phần I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020.

- Tuyên truyền, động viên, khuyến khích người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, tự tin, hòa nhập cộng đồng, thông qua tổ chức giải đánh giá phong trào thể thao người khuyết tật của các địa phương trong cả nước.

- Thông qua kết quả thi đấu để xem xét, tuyển chọn các vận động viên có thành tích tốt, chuẩn bị lực lượng tham dự Đại hội thể thao người khuyết tật Đông Nam Á (Asean Paragames) lần thứ 11 tại Việt Nam năm 2021 và các giải thể thao người khuyết tật quốc tế.

2. Yêu cầu

- Các địa phương xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng vận động viên tham dự giải.

- Thi đấu với tinh thần đoàn kết, thân ái, trung thực, cao thượng, chống mọi biểu hiện tiêu cực.

- Tổ chức Giải an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 2. Thời gian, địa điểm và chương trình hoạt động:

1. Thời gian: Từ ngày 07-16/8/2020

2. Địa điểm thi đấu: Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hải Dương (Số 1 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương) thi đấu các môn: Bóng bàn, Cầu Lông, Cờ Vua và Boccia; Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hải Dương (Số 139 Trần Hưng Đạo, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương) thi đấu các môn: Cử tạ và Judo khiếm thị.

3. Chương trình hoạt động cụ thể:

- Ngày 7/8/2020: Đón tiếp các đoàn đến.

- Ngày 8-9/8/2020: Sáng từ 8h00 – 11h30 và chiều từ 13h30 -17h00 kiểm tra sức khỏe, khám phân loại thương tật, kiểm tra hồ sơ cho các vận động viên tại Nhà thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hải Dương.

Lưu ý: Tất cả các vận động viên phải có mặt để kiểm tra nhân sự và mang theo hồ sơ bản gốc theo quy định của Điều lệ, tất cả các trường hợp không đủ hồ sơ theo quy định hoặc không có mặt kiểm tra sức khỏe sẽ không được tham dự thi đấu.

- Ngày 10/8/2020:

+ Sáng 8h00: Họp Ban tổ chức với các trưởng đoàn, huấn luyện viên tại Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hải Dương

+ Chiều 14h00: Họp chuyên môn, xếp lịch thi đấu các môn tại Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hải Dương

+ Chiều 16h00: Tập huấn trọng tài các môn tại Nhà Thi đấu Thể dục thể thao Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hải Dương.

+ Tối 19h30: Khai mạc giải tại Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hải Dương.

- Ngày 10-16/8/2020: Tổ chức thi đấu các môn theo lịch.

Điều 3. Môn thi và nội dung thi đấu:

1. Môn Bóng bàn thi đấu 36 nội dung
2. Môn Cầu lông thi đấu 23 nội dung
3. Môn Cử tạ thi đấu 20 nội dung
4. Môn Cờ vua thi đấu 36 nội dung
5. Môn Boccia thi đấu 06 nội dung
6. Môn Judo khiếm thị: 13 nội dung

Điều 4. Đối tượng và điều kiện tham dự:

1. Đối tượng tham dự:

- Vận động viên là người khuyết tật, có hạng thương tật theo quy định của điều lệ cụ thể từng môn, không trong thời gian bị Hiệp hội thể thao người khuyết tật quốc gia, quốc tế cấm thi đấu.

- Các vận động viên tham dự giải phải có độ tuổi từ 15 tuổi trở lên (sinh năm 2005 trở về trước). Riêng môn Cờ vua các vận động viên tham dự giải có độ tuổi từ 12 tuổi trở lên (sinh năm 2008 trở về trước).

2. Điều kiện tham dự:

- Các vận động viên có tên trong danh sách đăng ký chính thức của địa phương, có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo quy định của Điều lệ.

- Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu ở một môn thể thao và tham gia thi đấu tối đa 3 nội dung theo đúng hạng thương tật của mình.

- Trường hợp vận động viên sau khi khám phân loại thương tật được xếp vào hạng thương tật theo quyết định của bác sỹ, nội dung thi đấu vẫn giữ nguyên theo đăng ký ban đầu. Trong trường hợp hạng thương tật mới không có nội dung thi đấu mà đã đăng ký ở hạng thương tật cũ, vận động viên được phép thay đổi nội dung thi đấu mới theo Điều lệ.

- Mỗi địa phương được đăng ký tối đa 3 vận động viên tham gia nội dung cá nhân, 2 đôi, 2 đội tham gia nội dung đôi và đồng đội ở một hạng thương tật. Trong trường hợp sau khi khám phân loại thương tật, một đơn vị có nhiều hơn 3 vận động viên ở nội dung thi đấu cùng một hạng thương tật thì địa phương đó phải quyết định 3 vận động viên thi đấu chính thức.

- Nội dung cá nhân, đôi, đồng đội phải có từ 3 vận động viên, 03 đôi, 3 đội của 2 địa phương, đơn vị trở lên tham dự. Trường hợp không đủ 3 vận động viên, 03 đôi, 3 đội của 2 địa phương, đơn vị, Ban Tổ chức sẽ ghép với hạng thương tật cùng loại khuyết tật nhẹ hơn liền kề, không ghép cách hạng. Nếu không có hạng thương tật cùng loại khuyết tật nhẹ

hơn liền kề để ghép thì các vận động viên, đôi, đội chỉ thi đấu kiểm tra để xác định thành tích và không trao huy chương.

- Các vận động viên bỏ thi đấu không có lý do thì thành tích ở các nội dung đã thi đấu trước đó sẽ không được công nhận và không được tiếp tục tham gia thi đấu ở các nội dung tiếp theo.

Điều 5. Khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại:

1. Khen thưởng:

Ban Tổ chức trao thưởng cho các nội dung cá nhân, đôi, đồng đội, các đoàn đạt thành tích tại Giải cụ thể như sau:

1.1. Tặng cờ nhất, nhì, ba cho từng môn đạt thành tích xuất sắc căn cứ theo số huy chương Vàng, Bạc, Đồng các đoàn đạt được tại Giải;

1.2. Trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích, cờ cho các nội dung thi đấu cá nhân, đôi và đồng đội khi có 03 vận động viên, 03 đôi, 03 đội của 02 đơn vị tỉnh, thành, ngành trở lên tham dự;

1.3. Trao huy chương vàng kèm giấy chứng nhận thành tích, cờ cho các nội dung thi đấu cá nhân khi có 02 vận động viên của 02 đơn vị đăng ký thi ở môn cử tạ;

1.4. Trao đồng hạng ba cho các môn Cầu lông, Bóng bàn khi các nội dung thi đấu cá nhân, đôi, đồng đội có từ 05 vận động viên, 05 đôi và 05 đội trở lên tham gia thi đấu.

2. Kỷ luật: Tập thể, cá nhân tham dự giải nếu vi phạm Luật, Điều lệ và các quy định của Ban tổ chức, tùy mức độ sẽ phải chịu các hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền làm nhiệm vụ, truất quyền thi đấu, xóa bỏ thành tích và bị xử phạt hành chính theo Nghị định số 158/2013/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

3. Khiếu nại:

- Chỉ có Trưởng đoàn hoặc huấn luyện viên trưởng mới có quyền khiếu nại và phải nộp đơn khiếu nại kèm theo lệ phí 500.000đ/lượt cho Ban chuyên môn của môn thi.

- Ban tổ chức không giải quyết các khiếu nại về hạng thương tật và nhân sự sau khi kết thúc các cuộc họp chuyên môn.

- Trường hợp xảy ra tranh chấp vận động viên giữa các đoàn thì Ban tổ chức giải sẽ căn cứ vào hợp đồng sử dụng vận động viên để giải quyết. Hợp đồng chuyển nhượng vận động viên hợp pháp được ký kết trước ngày 01 tháng 01 năm 2020. Trong trường hợp các đơn vị không xuất trình được hợp đồng của vận động viên thì địa phương chủ quản sẽ được căn cứ vào giải tham gia gần nhất mà vận động viên đó đại diện thi đấu.

- Tổng Trọng tài của từng môn thể thao phải xem xét, giải quyết các khiếu nại trong thời gian quy định và gửi văn bản trả lời cho các đơn vị liên quan, đồng thời báo cáo Ban tổ chức giải. Các tập thể, cá nhân có liên quan phải tuân thủ quyết định của Tổng Trọng tài môn thi. Trường hợp quyết định giải quyết của Tổng Trọng tài môn thi chưa thỏa đáng, các đơn vị có quyền khiếu nại lên Ban tổ chức giải, quyết định của Ban tổ chức giải là quyết định cuối cùng.

Điều 6. Kinh phí:

1. Tổng cục Thể dục thể thao và địa phương đăng cai thi đấu chi kinh phí tổ chức Giải.

2. Hiệp hội Paralympic Việt Nam chi kinh phí làm huy chương và giấy chứng nhận.

3. Các tỉnh/thành tham dự Giải:

- Chi toàn bộ kinh phí ăn, ở, đi lại, khám sức khỏe, khám chuyên môn khiếm thị, mua bảo hiểm thân thể cho các vận động viên của đơn vị mình tham dự Giải; các chi phí khác cho đoàn.

- Kinh phí làm thẻ, quản lý Tờ khai thông tin hồ sơ cá nhân trên mạng điện tử của vận động viên do Hiệp hội Paralympic Việt Nam quy định.

- Kinh phí khen thưởng cho các huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích theo quy định hiện hành.

Điều 7. Đăng ký thi đấu:

1. Hồ sơ đăng ký thi đấu:

- Đăng ký thi đấu: Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký, đóng dấu (theo mẫu số 01 và số 02).

- Các vận động viên phải có giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp mới được phép tham dự thi đấu.

- Bảo hiểm: Đơn vị chủ quản chịu trách nhiệm mua bảo hiểm thân thể cho các vận động viên của đơn vị mình tại địa phương cử đi.

- Hồ sơ vận động viên bao gồm:

+ Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (bản sao có công chứng), bản chính VDV mang theo để đối chiếu khi kiểm tra nhân sự.

+ Hồ sơ phân loại thương tật vận động viên (theo mẫu số 03) (đối với các vận động viên mới, vận động viên khiếm thị)

+ Đối với các vận động viên khiếm thị (môn cờ vua, Judo) bắt buộc phải có kết luận chuyên môn của bệnh viện mắt (theo mẫu số 04).

+ 02 ảnh màu cỡ 4x6cm.

Lưu ý: Các biểu mẫu số 01, 02, 03, 04 về đăng ký thi đấu từng môn, phiếu phân loại thương tật và thông tin y tế chuyên khoa mắt với kết luận của bác sĩ bệnh viện mắt được gửi kèm theo điều lệ này.

2. Thời hạn đăng ký:

- Các đơn vị gửi hồ sơ đăng ký thi đấu chính thức về địa chỉ: Vụ Thể dục thể thao quần chúng - Tổng cục Thể dục thể thao, 36 Trần Phú, Ba Đình - Hà Nội, trước ngày 20/7/2020. Chi tiết liên hệ Bà Hồ Thanh My, điện thoại: 024.37471361 hoặc 0913543238. Email: thanhmywin5@yahoo.com

- Hồ sơ đăng ký thi đấu chính thức gồm: Danh sách đăng ký thi đấu chung các môn (mẫu số 01 bản gốc), danh sách đăng ký thi đấu từng môn (mẫu số 02 bản gốc) và gửi đăng ký bằng file mềm làm trên Excel mẫu số 01 và 02 vào địa chỉ Email: thanhmywin5@yahoo.com; chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (bản sao có công chứng), giấy khám sức khỏe (bản gốc), bảo hiểm thân thể (bản sao), 2 ảnh màu cỡ 4x6cm, hồ sơ phân loại thương tật (mẫu số 03) và kết luận khám mắt (mẫu số 04 đối với vận động viên khiếm thị), thẻ phân loại thương tật quốc tế và quốc gia (bản sao nếu có).

Chú ý: Ban tổ chức không chấp nhận các đơn vị đăng ký muộn, thiếu hồ sơ hay thay đổi đăng ký thi đấu sau ngày 20/7/2020.

Điều 8. Hiệu lực thi hành: Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban tổ chức giải, các đoàn vận động viên và các thành viên tham dự giải chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

QUY ĐỊNH CỤ THỂ TỪNG MÔN

Điều 9. Môn Bóng bàn:

Tổ chức thi đấu các nội dung đơn; đôi; đồng đội theo các hạng thương tật, với tổng số 19 nội dung nam, 17 nội dung nữ, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Nam	Hạng thương tật	Nữ	Hạng thương tật
1.	Đơn	X	TT3	X	TT3
2.	Đơn	X	TT4	X	TT4
3.	Đơn	X	TT5	X	TT5
4.	Đơn	X	TT6	X	TT6-TT7
5.	Đơn	X	TT7		
6.	Đơn	X	TT8	X	TT8
7.	Đơn	X	TT9	X	TT9
8.	Đơn	X	TT10	X	TT10
9.	Đôi	X	TT1- TT3	X	TT1- TT3
10.	Đôi	X	TT4		
11.	Đôi	X	TT5	X	TT4-TT5
12.	Đôi	X	TT6 -TT7	X	TT6 -TT7
13.	Đôi	X	TT8	X	TT8
14.	Đôi	X	TT9- TT10	X	TT9-TT10
15.	Đồng đội	X	TT3	X	TT3
16.	Đồng đội	X	TT4 – TT5	X	TT4 – TT5
17.	Đồng đội	X	TT6 – TT7	X	TT6 – TT7
18.	Đồng đội	X	TT8	X	TT8
19.	Đồng đội	X	TT9-TT10	X	TT9-TT10
	Tổng số	19		17	

1. Đăng ký thi đấu: Mỗi vận động viên được phép đăng ký tham dự các nội dung đơn, đôi và đồng đội theo đúng hạng thương tật và điều lệ quy định.

2. Thể thức thi đấu

- Ban tổ chức sẽ căn cứ tình hình thực tế các đoàn đăng ký để áp dụng phương thức loại trực tiếp hoặc chia bảng thi đấu vòng tròn (theo mã số quy định trước) tại cuộc họp chuyên môn.

- Tất cả các nội dung thi đấu 5 ván thắng 3 (ván 11 điểm).

- Nội dung đồng đội thi đấu 4 trận đơn, 1 trận đôi

- Các nội dung đồng đội: Mỗi đội được phép đăng ký tối thiểu 2 vận động viên, đăng ký tối đa 4 vận động viên trên mỗi nội dung thi đấu.

3. Bóng thi đấu:

Sử dụng bóng Double Fish (Song Ngư) 40+ 3 sao, màu trắng.

4. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC) và Luật thi đấu môn Bóng bàn hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành.

5. Trang phục thi đấu

- Mỗi đội phải chuẩn bị 03 bộ quần áo trở lên (không dùng màu trắng).
- Các vận động viên của mỗi đội tham dự thi đấu đôi sẽ mặc áo giống nhau, có thể ngoại trừ tất, giày. Hai đội thi đấu với nhau phải có màu áo khác nhau.
- Các vận động viên thi đấu với nhau sẽ mặc áo khác màu nhau để khán giả không nhầm lẫn, dễ phân biệt.
- Khi các vận động viên và các đội có quần áo giống nhau mà không thoả thuận được sẽ rút thăm để chọn màu áo.

Điều 10. Môn Cầu lông

Tổ chức thi đấu các nội dung đơn, đôi, đồng đội theo các hạng thương tật với 11 nội dung nam, 11 nội dung nữ, 1 nội dung đôi nam nữ phối hợp, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	NAM	NỮ
1	Đơn	SL3	SL3
2	Đơn	SL4	SL4
3	Đơn	SU5	SU5
4	Đơn	WH1	WH1
5	Đơn	WH2	WH2
6	Đôi	SL3 và SL4 (Đôi nam hạng thương tật ghép không quá 7 điểm)	SL3 và SL4 (Đôi nữ hạng thương tật ghép không quá 7 điểm)
7	Đôi	SU5	SU5
8	Đôi	WH1 và WH2 (Đôi nam xe lăn nhóm thương tật ghép vào không quá 3 điểm)	WH1 và WH2 (Đôi nữ xe lăn nhóm thương tật ghép vào không quá 3 điểm)
9	Đôi nam nữ hạng thương tật SL3/4/SU5	(Đôi nam nữ nhóm thương tật ghép vào không quá 8 điểm)	
10	Đồng đội đứng thấp	BMTSL	BWTSL
11	Đồng đội đứng cao	BMTSU	BWTSU
12	Đồng đội xe lăn	BMWH	BWWH
	Tổng số	11	11

Ghi chú: Ký hiệu: SL (cầu lông đứng thấp); SU (cầu lông đứng cao); WH (cầu lông xe lăn); BMTSL (đồng đội nam đứng thấp); BWTSL (đồng đội nữ đứng thấp); BMTSU (đồng đội nam đứng cao); BWTSU (đồng đội nữ đứng cao); BMWH (đồng đội nam xe lăn); BWWH (đồng đội nữ xe lăn).

1. Đăng ký thi đấu: Mỗi vận động viên chỉ được phép đăng ký tham dự tối đa 03 nội dung: đơn, đôi và đồng đội hoặc đơn, đôi, đôi nam nữ theo đúng hạng thương tật điều lệ quy định.

Ghi chú: Trong trường hợp các nội dung thi đấu không đủ vận động viên tham dự theo quy định của Điều lệ thì vận động viên được phép đăng ký lên hạng thương tật nhẹ hơn cùng dạng thương tật liền kề (hạng chân ghép với hạng chân, không ghép hạng tay với hạng chân)

2. Thể thức thi đấu

Nội dung đồng đội: thi đấu theo thể thức 3 trận thắng 2 (thi đấu theo thứ tự 1 trận đơn, 1 trận đôi, 1 trận đơn). Các đơn vị đăng ký tối thiểu 2 vận động viên, tối đa 4 vận động viên theo đúng hạng thương tật của nội dung đó. Đối với nội dung đồng đội đứng thấp phải có 1 trận đơn hạng thương tật SL3 thi đấu nửa sân, 1 trận đôi ghép hạng thương tật không quá 7 điểm và một trận đơn hạng thương tật SL4 thi đấu cả sân, nếu đơn vị không có VĐV hạng thương tật SL4 có thể đánh đơn hạng SL3 lên thay. Đối với nội dung đồng đội xe lăn phải có tối thiểu 1 trận đơn WH1, 1 trận đôi ghép hạng thương tật không quá 3 điểm và 1 trận đơn WH2 nếu đơn vị không có VĐV hạng thương tật WH2 có thể đánh đơn hạng WH1 lên thay.

Ban tổ chức sẽ căn cứ tình hình thực tế các đoàn đăng ký để áp dụng phương thức loại trực tiếp hay bốc thăm chia bảng theo nguyên tắc mỗi bảng có từ 3 - 5 vận động viên, đôi, đội tại cuộc họp chuyên môn.

3. Quả cầu thi đấu:

Sử dụng quả cầu lông Ba sao

4. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC) và Luật thi đấu môn Cầu lông hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành

5. Trang phục thi đấu:

Các vận động viên tham dự giải phải mặc trang phục thi đấu theo quy định của môn cầu lông, các nội dung thi đấu đôi và đồng đội phải mặc áo cùng màu. Phía sau lưng áo, về phía gần vai có in tên vận động viên và đơn vị (chiều cao tối đa của chữ là 10 cm do các tỉnh và các đơn vị trang bị).

Điều 11. Môn Cử tạ

TT	Các nội dung thi đấu của nam	Các nội dung thi đấu của nữ
1	Đến 49kg	Đến 41kg
2	Đến 54kg	Đến 45kg
3	Đến 59kg	Đến 50kg
4	Đến 65kg	Đến 55kg
5	Đến 72kg	Đến 61kg

6	Đến 80kg	Đến 67kg
7	Đến 88kg	Đến 73kg
8	Đến 97kg	Đến 79kg
9	Đến 107kg	Đến 86kg
10	Trên 107kg	Trên 86kg

1. Đăng ký thi đấu: Mỗi vận động viên được phép đăng ký tham dự theo đúng hạng cân điều lệ quy định.

2. Thể thức thi đấu

Thi đấu trực tiếp các hạng cân cá nhân nam, nữ.

Trường hợp ở hạng cân thi đấu chỉ có 1 VĐV sẽ được ghép thi đấu với hạng cân trên liền kề và được tính thứ hạng theo phương pháp tính điểm AH (Haleczko) của Ủy ban thể thao người khuyết tật Thế giới môn Cử tạ

3. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC)

4. Trang phục thi đấu:

Các vận động viên tham dự Giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Cử tạ

Điều 12. Môn Cờ vua

Tổ chức thi đấu các nội dung cá nhân nam, nữ; đồng đội nam, nữ; theo các hạng thương tật với tổng số 36 nội dung (18 nội dung nam, 18 nội dung nữ) cụ thể như sau:

TT	Các nội dung nam	Các nội dung nữ
I	Các nội dung cờ tiêu chuẩn	Các nội dung cờ tiêu chuẩn
1	Đơn nam khuyết tật chi P1	Đơn nữ khuyết tật chi P1
2	Đơn nam khiếm thị B1	Đơn nữ khiếm thị B1
3	Đơn nam khiếm thị B2/B3	Đơn nữ khiếm thị B2/B3
4	Đồng đội nam khuyết tật chi P1	Đồng đội nữ khuyết tật chi P1
5	Đồng đội nam khiếm thị B1	Đồng đội nữ khiếm thị B1
6	Đồng đội nam khiếm thị B2/B3	Đồng đội nữ khiếm thị B2/B3
II	Các nội dung cờ nhanh	Các nội dung cờ nhanh
7	Đơn nam khuyết tật chi cờ nhanh P1	Đơn nữ khuyết tật chi cờ nhanh P1
8	Đơn nam khiếm thị cờ nhanh B1	Đơn nữ khiếm thị cờ nhanh B1
9	Đơn nam khiếm thị cờ nhanh B2/B3	Đơn nữ khiếm thị cờ nhanh B2/B3
10	Đồng đội nam khuyết tật chi cờ nhanh P1	Đồng đội nữ khuyết tật chi cờ nhanh P1
11	Đồng đội nam khiếm thị cờ nhanh B1	Đồng đội nữ khiếm thị cờ nhanh B1
12	Đồng đội nam khiếm thị cờ nhanh B2/B3	Đồng đội nữ khiếm thị cờ nhanh B2/B3

TT	Các nội dung nam	Các nội dung nữ
III	Các nội dung cờ chớp	Các nội dung cờ chớp
13	Đơn nam khuyết tật chi cờ chớp P1	Đơn nữ khuyết tật chi cờ chớp P1
14	Đơn nam khiếm thị cờ chớp B1	Đơn nữ khiếm thị cờ chớp B1
15	Đơn nam khiếm thị cờ chớp B2/B3	Đơn nữ khiếm thị cờ chớp B2/B3
16	Đồng đội nam khuyết tật chi cờ chớp P1	Đồng đội nữ khuyết tật chi cờ chớp P1
17	Đồng đội nam khiếm thị cờ chớp B1	Đồng đội nữ khiếm thị cờ chớp B1
18	Đồng đội nam khiếm thị cờ chớp B2/B3	Đồng đội nữ khiếm thị cờ chớp B2/B3

1. Đăng ký thi đấu: Mỗi vận động viên được phép đăng ký tham dự các nội dung theo đúng hạng thương tật và điều lệ quy định.

2. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn

3. Dụng cụ thi đấu:

- Quân cờ và bàn cờ thi đấu dùng cho vận động viên khiếm thị;
- Quân cờ, bàn cờ và đồng hồ thi đấu của môn cờ vua dùng cho vận động viên hạng thương tật chi.

4. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC) và Luật thi đấu hiện hành của Liên đoàn cờ Việt Nam.

5. Trang phục thi đấu:

Các vận động viên tham dự Giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Cờ vua.

Điều 13. Môn Boccia

Tổ chức thi đấu 3 nội dung cá nhân, 2 nội dung đồng đội cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	Đối tượng	Hạng thương tật
1	Cá nhân	Hỗn hợp	BC1
2	Cá nhân	Hỗn hợp	BC2
3	Cá nhân	Hỗn hợp	BC4
4	Đồng đội	Hỗn hợp	BC1 – BC2
5	Đồng đội	Hỗn hợp	BC4

(Đối tượng hỗn hợp được hiểu là không phân biệt giới tính Nam, Nữ)

1. Đăng ký tham dự: Mỗi vận động viên được phép đăng ký tham dự các nội dung đơn và đồng đội theo hạng thương tật và điều lệ quy định

Các câu lạc bộ hoặc các trường giáo dục đặc biệt được phép đăng ký tham dự nhưng không quá 03 câu lạc bộ, trường giáo dục đặc biệt/đơn vị tỉnh thành.

2. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn

3. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC)

4. Trang phục thi đấu

Các vận động viên tham dự Giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Boccia.

Điều 14. Môn Judo khiếm thị

Tổ chức thi đấu 13 nội dung cá nhân nam, nữ của các hạng cân:

Nam: -46kg, -50kg, -55kg, -60kg, -66kg, -73kg và trên 73kg.

Nữ: -42kg, -45kg, -48kg, -52kg, -57kg và trên 57kg.

1. Đăng ký tham dự: Mỗi vận động viên được phép đăng ký tham dự các nội theo đúng hạng cân Điều lệ quy định

2. Thể thức thi đấu

- Thi đấu đối kháng cá nhân (nam, nữ) theo hạng cân.
- Hạng cân có 3 hoặc 4 vận động viên thi đấu vòng tròn tính điểm, hạng cân có từ 5 vận động viên trở lên thi đấu vòng loại Repechage theo luật Judo quốc tế.

3. Luật thi đấu và cách tính điểm xếp hạng

Thi đấu theo Luật thi đấu Judo khiếm thị quốc tế do Liên đoàn thể thao người khiếm thị thế giới IBSA ban hành

Cách tính điểm thi đấu áp dụng theo Luật trọng tài Liên đoàn Judo quốc tế năm 2018.

4. Trang phục thi đấu

Các vận động viên tham dự Giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Judo *AL*

Nơi nhận:

- Sở VH, TT&DL, Sở VH&TT các tỉnh/thành;
- Hiệp hội Paralympic Việt Nam;
- Các Liên đoàn, Hiệp hội liên quan;
- Lưu VT, Vụ TDTT QC, M (100).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Minh
Nguyễn Hồng Minh